



PHIẾU BÀI TẬP TIẾNG ANH LỚP 3

Unit 1 Hello · Lesson 1-2 (SGK tr. 10-13)



Tuần 2

Họ và tên:

Lớp:



Bài 1: Vocabulary: điền chữ cái còn thiếu

h...llo

h...

f...ne

th...nk you

go...dbye

b...e

y...u

h...w

Bài 2: Circle the correct answer

1. Hello. ... Mai.

(A) I'm (B) How (C) Bye

2. How are ...? – Fine, thank you.

(A) you (B) your (C) I'm

3. Goodbye, Nam. – ..., Lan.

(A) Fine (B) Hello (C) Bye

4. Hi, Minh. How ... you?

(A) I'm (B) are (C) hi

Bài 3: Put the words in order

1. (I'm) (Hello,) (Mai.)

2. (are) (you?) (How)

3. (thank) (Fine,) (you.)

Bài 4: Read and match: nối câu chào với câu đáp

1. Hello. I'm Nam.

a. Fine, thank you.

2. How are you?

b. Bye, Nam.

3. Goodbye, Lan.

c. Hi, Nam. I'm Hoa.

Bài 5: Read and circle: đọc rồi khoanh câu trả lời đúng

Hello, friends!

Lan: Hello. I'm Lan. Nam: Hi, Lan. I'm Nam. How are you? Lan: Fine, thank you. Mai: Hello, Lan. Hello, Nam. I'm Mai. Nam: Hi, Mai. How are you? Mai: Fine, thank you. Lan: Goodbye, Nam. Goodbye, Mai. Nam: Bye, Lan.

1. Bạn nào chào đầu tiên?

(A) Lan (B) Nam (C) Mai

2. Nam hỏi Lan câu nào?

(A) Goodbye, Lan. (B) How are you? (C) Fine, thank you.

3. Mai trả lời Nam thế nào?

(A) Goodbye, Nam. (B) Fine, thank you. (C) Hi, I'm Lan.

4. Ai chào tạm biệt trước?

(A) Nam (B) Mai (C) Lan

Bài 6: Let's write: viết lời đáp của em

Hoa chào em: «Hi! I'm Hoa. How are you?» Em viết 2-3 câu đáp lại.

Hi, Hoa. I'm ... / Fine, thank you.



ĐÁP ÁN – TIẾNG ANH LỚP 3

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài



Tuần 2

Bài 1: Vocabulary: điền chữ cái còn thiếu

hello hi fine thank you goodbye bye you how

Bài 2: Circle the correct answer

1. A (I'm) 2. A (you) 3. C (Bye) 4. B (are)

Bài 3: Put the words in order

1. Hello, I'm Mai.

2. How are you?

3. Fine, thank you.

Bài 4: Read and match: nối câu chào với câu đáp

1 - c 2 - a 3 - b

Bài 5: Read and circle: đọc rồi khoanh câu trả lời đúng

1. A (Lan)

2. B (How are you?)

3. B (Fine, thank you.)

4. C (Lan)

Bài 6: Let's write: viết lời đáp của em

Mẫu: Hi, Hoa. I'm Minh. Fine, thank you.